

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ





MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG	2
1.	Thông tin khái quát.....	2
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	3
4.	Định hướng phát triển	7
5.	Các rủi ro	9
6.	Thành tích đạt được.....	11
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	12
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	12
2.	Tổ chức và nhân sự	14
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	17
4.	Tình hình tài chính.....	18
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	20
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	24
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	27
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	27
2.	Tình hình tài chính.....	28
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	28
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	28
5.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.....	29
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	31
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	31
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Giám đốc Công ty	32
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	33
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	34
1.	Hội đồng quản trị	34
2.	Ban Kiểm soát.....	37
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	38
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN.....	39
1.	Ý kiến kiểm toán.....	39
2.	Báo cáo tài chính năm 2024.....	40

V.D.
V.A
N.
V.H.



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch:	CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ
Tên viết bằng tiếng nước ngoài:	TECHNO - AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	TSC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:	số 1800518314 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/07/2003 đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 22/11/2024.
Vốn điều lệ:	1.968.589.250.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	2.005.378.082.977 đồng
Địa chỉ:	1D, Phạm Ngũ Lão, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Số điện thoại:	024.3200.1155
Số fax:	
Website:	http://www.tsccantho.com.vn/
Mã cổ phiếu:	TSC
Sàn niêm yết:	Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX)
Logo Công ty:	



Quá trình hình thành phát triển

Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ tiền thân là Công ty Vật tư Nông nghiệp Hậu Giang có lịch sử hình thành và phát triển đến nay đã gần 50 năm. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh nông sản và kinh doanh hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) thông qua các Công ty con chủ chốt. Qua gần 50 năm hình thành và phát triển, TSC đã gây dựng được uy tín, thương hiệu đối với người nông dân miền Tây Nam Bộ nói riêng và cả nước nói chung.

- Cuối năm 1976: UBND tỉnh Hậu Giang quyết định thành lập Công ty Vật tư Nông nghiệp Hậu Giang.
- Năm 1986: UBND tỉnh Hậu Giang sáp nhập Công ty giống cây trồng, xí nghiệp giống vào



Công ty Vật tư Nông nghiệp Hậu Giang hình thành nên Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Hậu Giang.

- Năm 1992: Khi đăng ký thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước, Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Hậu Giang đã được đổi tên thành Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ theo thông báo số 177/HĐBT/TB ngày 10/10/1992 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp Thực phẩm.
- Ngày 25/07/2003: Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ từ doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa theo hướng giữ nguyên vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp, phát hành thêm cổ phiếu để thu hút thêm vốn.
- Tháng 4/2007: Tăng vốn điều lệ từ 60.000.000.000 đồng lên 83.129.150.000 đồng thông qua việc trả cổ tức bằng cổ phiếu, từ phần thuế thu nhập được miễn giảm và phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Ngày 21/06/2007: Công ty trở thành Công ty đại chúng với mức vốn điều lệ là 83.129.150.000 đồng.
- Ngày 04/10/2007: Cổ phiếu TSC chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 113/QĐ-SGDCK của Tổng giám đốc Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với số cổ phần niêm yết lần đầu là 8.312.915 cổ phần.
- Ngày 01/08/2014: TSC đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ khi trở thành thành viên của Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T với vốn điều lệ 158.129.150.000 đồng.
- Đến nay, TSC có vốn điều lệ là 1.968.589.250.000 đồng. Bên cạnh lĩnh vực kinh doanh nông sản, Công ty đã sở hữu các Công ty con cấp 1 và Công ty con cấp 2 trong lĩnh vực chế biến nông sản và hàng tiêu dùng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- *Ngành nghề kinh doanh chính:* Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Ngành, nghề kinh doanh chính). Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp
- *Địa bàn kinh doanh chính:* Thành phố Cần Thơ, Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

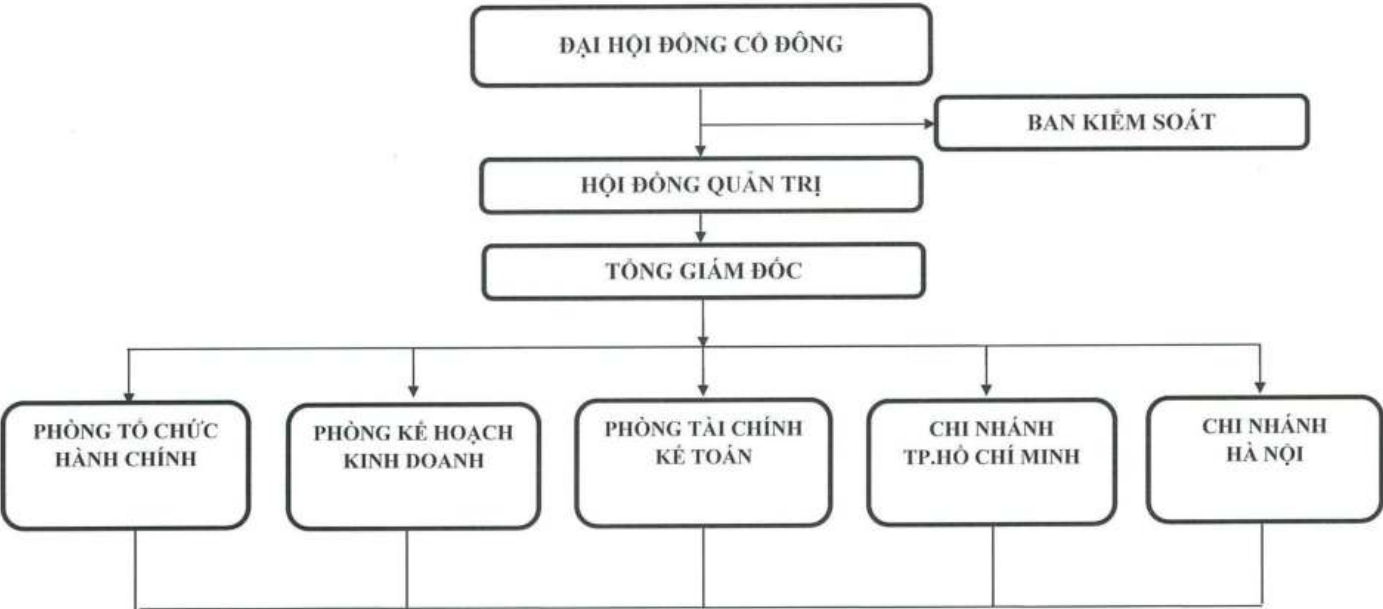
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]



Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của TSC





3.3. Các Công ty con, Công ty liên kết

3.3.1. Các Công ty con

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ	Tại thời điểm 31/12/2024	
					Tỷ lệ sở hữu của TSC tại các Công ty này	Tỷ lệ biểu quyết của TSC tại các Công ty
1	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (*) (Mã số doanh nghiệp: 1800512175)	Khu Công Nghiệp Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Chế biến và bảo quản rau quả, thu mua và chế biến nông sản, thực phẩm xuất khẩu...	302.467.400.000	45%	45%
2	Công ty cổ phần Hạt giống TSC (Mã số doanh nghiệp: 1801361391)	1D, Phạm Ngũ Lão, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại giống cây trồng; nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp...	190.000.000.000	57,63%	57,63%
3	Công ty cổ phần FIT Consumer (Mã số doanh nghiệp: 0313522734)	Số 1D Đường Phạm Ngũ Lão, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	1.460.037.500.000	83,22%	87,84%
4	Công ty cổ phần Giống cây trồng Nông Tín (Mã số doanh nghiệp: 3901167137)	276 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Xử lý hạt giống để nhân giống; Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	30.000.000.000	77,67%	77,67%



STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ	Tại thời điểm 31/12/2024	
					Tỷ lệ sở hữu của TSC tại các Công ty này	Tỷ lệ biểu quyết của TSC tại các Công ty
5	Công ty cổ phần Westfood Hậu Giang (Mã số doanh nghiệp: 6300265343)	Khu Công nghiệp Sông Hậu - Giai đoạn 1, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	Chế biến và bảo quản rau quả (Chi tiết: Chế biến và đóng hộp rau quả; chế biến và bảo quản rau quả khác)	262.345.000.000	44,76%	99,47%
6	Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (Mã số doanh nghiệp: 4200283916)	Thôn Cây Sung, Xã Diên Tân, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Chi tiết: Sản xuất đồ uống không cồn. Sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai)	124.999.880.000	79,51%	95,53%

(*) Tỷ lệ biểu quyết của TSC tại đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây chỉ đạt 45%, tuy nhiên TSC vẫn là Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây do TSC có quyền bỏ đa số phiếu tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị hoặc cấp quản lý tương đương.

3.3.2. Các Công ty liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ	Tại thời điểm 31/12/2023	
					Tỷ lệ sở hữu của TSC tại các Công ty này	Tỷ lệ biểu quyết của TSC tại các Công ty
1	Công ty cổ phần FIT Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 0104344157)	Số 276, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Phân phối hàng tiêu dùng	195.900.000.000	40,78%	49,00%



4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- 4.1.1. Cung cấp giải pháp toàn diện để góp phần phát triển ngành Nông nghiệp Việt Nam theo hướng công nghệ cao, bền vững.
- 4.1.2. Tập trung triển khai đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang theo kế hoạch.
- 4.1.3. Hoàn thiện hệ thống quản lý thông qua chương trình số hóa hoạt động quản trị nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và giám sát các Công ty con, đảm bảo công tác báo cáo quản lý lên Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.
- 4.1.4. Phát triển văn hóa doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân sự hiện tại và kế cận có năng lực, sáng tạo, nhạy bén và tâm huyết để đưa Công ty phát triển vững mạnh.
- 4.1.5. Tiếp tục xây dựng, quảng bá thương hiệu và đẩy mạnh công tác truyền thông một cách có hệ thống để nâng cao độ nhận diện trong và ngoài nước, cùng với hội nhập kinh tế toàn cầu để hướng tới trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp.
- 4.1.6. Giữ vững tốc độ tăng trưởng ổn định trên cơ sở phát triển đa dạng sản phẩm và mở rộng quy mô kinh doanh trong và ngoài nước để đạt mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi của tất cả nhà đầu tư.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- 4.2.1. Duy trì và phát triển Công ty trên cơ sở các tiêu chuẩn, giá trị đã đề ra và xuyên suốt quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:
 - a. Tầm nhìn: Trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp.
 - b. Sứ mệnh: Cung cấp giải pháp toàn diện để phát triển ngành Nông nghiệp Việt Nam theo hướng công nghệ cao, bền vững.
 - c. Giá trị cốt lõi:
 - Tôn trọng (T): Tôn trọng đồng nghiệp, tôn trọng đối tác, tôn trọng tài nguyên môi trường và cam kết phát triển bền vững.
 - Sáng tạo (S): Luôn chủ động tìm kiếm, tạo ra các sáng kiến, ý tưởng mới, giải pháp mới và cam kết hoàn thành.
 - Chính trực (C): Suy nghĩ và hành động phải nhất quán. Trung thực với bản thân và cộng đồng.
- 4.2.2. Để thực hiện sứ mệnh đã đặt ra, TSC tập trung xây dựng chuỗi giá trị tổng hợp trong lĩnh vực nông nghiệp thông minh. Công ty sử dụng nguồn vật tư nông nghiệp chất lượng cao, hợp tác với các chuyên gia kỹ thuật để phát triển vùng nguyên liệu chiến lược, nhằm sản xuất nông sản chất lượng vượt trội. Đồng thời, TSC chú trọng xây dựng chuỗi giá trị gắn kết chặt chẽ giữa nông dân và doanh nghiệp, qua đó thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và cải tiến hệ thống chế biến để tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao và sức cạnh tranh mạnh mẽ trên thị trường trong nước lẫn quốc tế.
- 4.2.3. TSC không ngừng hoàn thiện mô hình hoạt động, đồng thời xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn với trọng tâm là phát triển các ngành hàng tiềm năng như chế biến xuất



khẩu hoa quả và hàng tiêu dùng nhanh (FMCG). Trong các bước phát triển quan trọng này, TSC nhận được sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Công ty mẹ - Tập đoàn F.I.T, bao gồm nguồn vốn, năng lực quản trị, điều hành và định hướng chiến lược tổng thể trong các năm tới.

- 4.2.4. Chiến lược phát triển sản phẩm của TSC luôn lấy lợi ích và sức khỏe của người tiêu dùng làm trung tâm, hướng đến việc cung cấp các sản phẩm an toàn và hỗ trợ nâng cao thể chất lẫn trí tuệ. Đây là định hướng lâu dài, khẳng định cam kết của TSC trong việc tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

4.3.1. Bảo vệ môi trường:

- Cam kết bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất: TSC định hướng phát triển theo mô hình nông nghiệp công nghệ cao và bền vững, đặt vấn đề bảo vệ môi trường làm ưu tiên hàng đầu. Công ty cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất tại nhà máy để tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường. Sự tôn trọng môi trường thiên nhiên và môi trường sản xuất và là nguyên tắc xuyên suốt trong mọi hoạt động của TSC.
- Đầu tư vào công nghệ hiện đại và xử lý chất thải bền vững: Công ty chú trọng đầu tư vào việc nâng cấp trang thiết bị, áp dụng kỹ thuật hiện đại và dây chuyền sản xuất công nghệ cao. Song song đó, Công ty xây dựng hệ thống xử lý chất thải tiên tiến nhằm giảm thiểu tối đa lượng phát thải gây ô nhiễm. Đặc biệt, hệ thống xử lý nước thải tại các nhà máy được trang bị công nghệ hiện đại, đồng thời Công ty hợp tác với các đối tác uy tín để tái chế và xử lý chất thải một cách an toàn và thân thiện với môi trường.
- Sử dụng tài nguyên hiệu quả và phát triển sản phẩm bền vững: TSC tập trung nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật và công nghệ nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu tác động đến môi trường. Các sản phẩm của TSC không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng mà còn mang lại giá trị tích cực cho đời sống người dân, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của địa phương và đảm bảo tính bền vững với môi trường.

4.3.2. Xã hội và cộng đồng:

- Môi trường làm việc tại TSC được xây dựng theo các tiêu chí nhân văn, minh bạch, chính trực và sáng tạo. Thông qua chính sách tuyển dụng linh hoạt, các chương trình đào tạo chuyên sâu và các chế độ lương thưởng, phúc lợi, người lao động được tạo điều kiện tốt nhất để phát huy tiềm năng, đóng góp tâm sức cho tập thể và đồng thời phát triển bản thân. Ngoài ra, TSC còn ưu tiên các chương trình hỗ trợ giáo dục và tài trợ các chương trình nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của dân cư địa phương.
- TSC đã và đang tiếp tục khẳng định thương hiệu “Bạn tốt của nhà nông” thông qua các chương trình hỗ trợ nông dân về cơ sở vật chất và kỹ thuật, công nghệ trồng rau quả. Bên cạnh đó, hoạt động phát triển vùng nguyên liệu và các hoạt động sản xuất nói chung của Công ty góp phần phát triển việc làm tại các địa phương. Công ty còn có các hoạt động hỗ trợ về tài chính, chính sách về thu mua nông sản đảm bảo quyền lợi của người nông dân với những cam kết về số lượng thu mua ổn định và mức giá thu mua cạnh tranh.
- Bên cạnh đó, đối với người tiêu dùng, TSC cam kết cung cấp đầy đủ và trung thực những thông tin về sản phẩm để giúp người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng sản phẩm một cách tối



ưu và hài lòng nhất.

- Về định hướng phát triển cho tương lai, TSC tự đặt ra những yêu cầu mới, nâng cao các mức tiêu chuẩn đã có để tất cả sản phẩm đều thực sự có giá trị trên mọi phương diện, từ đó gia tăng khả năng đóng góp và tác động tích cực của Công ty đến cộng đồng.

4.3.3. Chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Tập trung đẩy mạnh lĩnh vực chế biến nông sản: Nguyên cứu và phát triển vùng nguyên liệu với đa dạng giống cây trồng để vừa chủ động cung cấp nguồn nguyên liệu cho hoạt động chế biến nông sản, vừa cải thiện đời sống lao động của người dân địa phương. Bên cạnh đó, TSC tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh để gia tăng năng suất và gia nhập nhiều vùng tiêu thụ; đồng thời theo sát tiến độ đầu tư xây dựng nhà máy chế biến nông sản tiêu chuẩn với hệ thống máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất tiên tiến và vẫn đảm bảo trách nhiệm môi trường.
- Tập trung sản xuất kinh doanh dòng sản phẩm nước uống đóng chai, đóng lon, đặc biệt là nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda với các chương trình nâng cao độ nhận diện, tiếp cận các thị trường mới bao gồm trong nước và xuất khẩu.
- Tiếp tục phát triển các dòng sản phẩm hàng tiêu dùng được ứng dụng công nghệ đa Enzyme 100% từ Châu Âu, không chứa hóa chất độc hại, mang đến hiệu quả làm sạch và độ an toàn cao. Thông qua việc sử dụng các sản phẩm tẩy rửa sinh học an toàn có nguồn gốc từ enzyme, đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng, Công ty góp phần thúc đẩy làn sóng tiêu dùng xanh đang ngày càng phổ biến hiện nay.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông thương hiệu với sự đa dạng của các nhãn hiệu, các sản phẩm mà Công ty đang sản xuất và kinh doanh nhằm tăng độ nhận diện; đồng thời kết hợp với việc phát triển đa dạng các phương thức bán hàng hiện đại.
- Quản lý và kiểm soát chất lượng vận hành theo tiêu chuẩn quốc tế: áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến như HACCP, BRC, KOSHER và các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của Mỹ, Nhật, châu Âu để kiểm soát chặt chẽ và toàn diện tất cả các công đoạn từ trước, trong và sau sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn an toàn và tốt nhất.
- Nghiên cứu thị trường để nắm bắt tình hình về: đơn giá, nhu cầu và nguồn cung nông sản trong nước; vấn đề thời tiết, dịch bệnh; áp lực cạnh tranh từ trong nước và quốc tế để nâng cao khả năng dự báo giá; đánh giá và phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng các phương án ứng phó hữu hiệu trong bối cảnh môi trường vĩ mô có thể biến động lớn.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Năm 2024, thị trường hàng hóa toàn cầu chịu ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thế giới: Xung đột leo thang ở Nga – U-crai-na, Trung Đông; Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt; Bảo hộ thương mại và rào cản thương mại có xu hướng gia tăng khiến cho tình trạng phân mảnh của nền kinh tế toàn cầu diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Trong nước, sản xuất nông nghiệp, du lịch tại một số địa phương bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai, bão lũ góp phần dẫn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn và sức ép cạnh tranh gia



tăng.

Bên cạnh đó, biến động giá vàng trong nước cũng gây sức ép lên nền kinh tế. Trong nước, xét bình quân cả năm 2024, chỉ số giá vàng tăng 28,64%. Đồng thời, tỉ giá hối đoái và áp lực lạm phát từ bên ngoài vẫn là những yếu tố tiềm ẩn, ảnh hưởng đến sự ổn định của nền kinh tế. Xuất siêu chủ yếu vẫn dựa vào khu vực đầu tư nước ngoài, cho thấy tính tự chủ của nền kinh tế còn thấp... Điều này tạo ra sự bất ổn trước những thay đổi trong chính sách thương mại toàn cầu.

Năm vừa qua, Việt Nam cũng ghi nhận sự gia tăng đáng kể về số lượng doanh nghiệp rút khỏi thị trường, với khoảng 173 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc giải thể (tính đến tháng 12/2024) tăng 21,5% so với cùng kỳ năm 2023. Điều này phản ánh một phần những khó khăn về chi phí hoạt động, nguồn vốn và sức ép cạnh tranh trên thị trường. Nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ bị ảnh hưởng bởi chi phí sản xuất gia tăng và áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp lớn.

Nhìn chung, ổn định kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro, nhất là do bên ngoài. Áp lực lạm phát tiếp tục cần được theo dõi sát, đặc biệt là biến động nguồn cung, giá dầu, hàng hóa thế giới. Tăng trưởng tín dụng tuy đã cải thiện nhưng chưa cao, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn yếu. Đây đều là những thách thức, rủi ro mà doanh nghiệp phải đối mặt trong năm vừa qua cũng như một vài năm tiếp theo.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp sản xuất được niêm yết trên sàn HOSE, các hoạt động của Công ty chịu sự chi phối từ hệ thống pháp luật chuyên ngành như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật An toàn thực phẩm,.... cùng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan. Trong năm 2024, Nhà nước đã thực hiện sửa đổi Luật Chứng khoán cùng các văn bản hướng dẫn như nghị định và thông tư. Đây là bước tiến nhằm hoàn thiện khung pháp lý và đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường chứng khoán trong bối cảnh kinh tế ngày càng hội nhập.

Những thay đổi về mặt pháp lý không chỉ đòi hỏi doanh nghiệp phải cập nhật liên tục mà còn phải xây dựng các giải pháp quản trị rủi ro phù hợp để duy trì sự ổn định và phát triển bền vững. Mặc dù vẫn phát sinh một số khó khăn trong việc nghiên cứu, hiểu và vận dụng quy định pháp luật, gây ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty nhưng việc Nhà nước xây dựng một hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học sẽ giúp Công ty hoạt động một cách hiệu quả, đảm bảo giảm thiểu rủi ro về mặt quản trị xuống mức thấp nhất.

5.3. Rủi ro đặc thù

Hiện nay, các mặt hàng nông sản chế biến sẵn và hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) nói chung ngày càng đa dạng về mẫu mã, chủng loại cũng như giá cả nên người tiêu dùng có rất nhiều lựa chọn dẫn đến sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp ngày càng gay gắt, chưa kể ảnh hưởng của hoạt động truyền thông thương hiệu. Các chính sách, chương trình quảng cáo hay ưu đãi bị sao chép khá nhiều cùng với việc các sản phẩm được tung ra thị trường cũng tương tự nhau nên việc tạo ra sự khác biệt, độc đáo để xâm nhập thị trường là cần thiết nhưng cũng là thách thức.

Song song với sự phát triển đa dạng của các sản phẩm, người tiêu dùng cũng khó phân biệt



được về chất lượng và sự phù hợp về giá cả. Bên cạnh đó, không loại trừ khả năng những yếu tố sáng tạo dễ bị đối thủ sao chép, thậm chí gây bất lợi dẫn đến làm giảm hiệu quả kinh doanh và có thể kéo theo một số hệ quả khác.

5.4. Rủi ro môi trường, thiên tai, dịch bệnh

Đối với Công ty nói riêng và những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông sản nói chung thì rủi ro về môi trường, thiên tai và dịch bệnh là điều không thể tránh khỏi.

Năm 2024, sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam đối mặt với nhiều thách thức do điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp. Các khu vực Tây Nguyên và miền Trung trải qua những đợt nắng nóng gay gắt và hạn hán kéo dài, ảnh hưởng tiêu cực đến năng suất cây trồng và nguồn nước tưới tiêu. Tại các tỉnh phía Nam, tình trạng xâm nhập mặn gia tăng, gây khó khăn cho hoạt động canh tác nông nghiệp.

Đặc biệt, cơn bão số 3 (bão Yagi) đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho các tỉnh phía Bắc. Theo báo cáo, bão Yagi đã gây thiệt hại kinh tế ước tính khoảng 81,5 nghìn tỷ đồng (tương đương 3,31 tỷ USD), gấp đôi so với ước tính ban đầu. Thiệt hại này chủ yếu do lũ quét và sạt lở đất, ảnh hưởng nặng nề đến các trung tâm công nghiệp xuất khẩu, phá hủy nhà máy, cơ sở hạ tầng và nhà ở, đồng thời gây ngập úng diện tích lớn đất nông nghiệp.

Những diễn biến thời tiết cực đoan này đã đặt ra nhiều thách thức cho ngành nông nghiệp Việt Nam trong việc đảm bảo sản lượng và chất lượng nông sản, đồng thời ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế của cả nước.

Tuy nhiên, vì những khó khăn này song hành cùng quá trình hoạt động, Công ty luôn ý thức được sự quan trọng trong việc xây dựng những kế hoạch ứng phó với thiên tai, phòng ngừa dịch bệnh trên cơ sở chính sách và phương án được các cơ quan Nhà nước ban hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng quan tâm và có trách nhiệm đối với chất lượng môi trường tại khu vực sản xuất hay tính thân thiện với môi trường trong từng sản phẩm. Nói chung, mục tiêu giảm thiểu tối đa rủi ro môi trường, thiên tai, dịch bệnh là điều mà Công ty luôn nỗ lực hướng đến.

6. Thành tích đạt được

Trong quá trình gần 50 năm hình thành và phát triển, Công ty đã được phong tặng và khen thưởng những danh hiệu như sau:

- Huân chương lao động hạng III năm 1984, Huân chương lao động hạng II năm 1999, huân chương lao động hạng nhất năm 2004;
- Bằng khen tập thể cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen về thành tích xuất khẩu năm 2001, và 2003 của Bộ Thương mại;
- Danh hiệu “Doanh nghiệp xuất khẩu có uy tín” và tặng cúp các năm 2004, 2005, 2006 của Bộ Thương mại;
- Danh hiệu “Bạn Nhà nông Việt Nam” năm 2005 và 2006 của Bộ Thương mại;
- Danh hiệu “Bông lúa vàng Việt Nam” năm 2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam;
- Cờ thi đua tặng đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế năm vừa qua, đặc biệt là các lĩnh vực hoạt động chủ chốt như sản xuất, xuất khẩu nông sản, hóa mỹ phẩm, Công ty đã phải đối mặt với những thách thức đáng kể. Công ty luôn nỗ lực theo sát diễn biến thị trường để kịp thời đưa ra các giải pháp ứng phó linh hoạt, đảm bảo hoạt động kinh doanh duy trì ổn định và phát triển bền vững. Không chỉ tập trung củng cố và mở rộng các thị trường chiến lược, thị trường truyền thống, Công ty còn chủ động đa dạng hóa kênh tiêu thụ, khai thác các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước. Trên cơ sở đó, Công ty đẩy mạnh phát triển các ngành hàng chủ lực như hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), nước uống đóng chai và nông sản chế biến đóng lon. Bằng cách tận dụng lợi thế về năng lực sản xuất, công nghệ hiện đại và hệ thống phân phối rộng khắp, Công ty không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, đồng thời gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường nội địa và quốc tế.

Kết thúc năm tài chính 2024, Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 627 tỷ đồng, tăng khoảng 32,10% so với năm 2023. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế có sự tăng mạnh, đạt 49,8 tỷ đồng, tăng 574,2% so với năm 2023. Đồng thời, lợi nhuận sau thuế cũng chuyển dương sau hai năm, đạt 30 tỷ đồng với tỷ lệ tăng xấp xỉ 368% so với năm 2023. Đây là những kết quả vô cùng tích cực. Mặc dù còn nhiều khó khăn trong tương lai, Công ty vẫn sẽ tiếp tục nỗ lực duy trì ổn định tăng trưởng và đạt các chỉ tiêu kế hoạch mới trong năm 2025.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch (%)
- Tổng giá trị tài sản	2.940.096	2.974.588	-1,16
- Doanh thu thuần	627.337	474.906	32,10
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	46.884	6.818	587,69
- Lợi nhuận trước thuế	49.793	7.385	574,20
- Lợi nhuận sau thuế	30.022	-11.200	368,05
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-
- Tỷ lệ cổ tức	-	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024

Năm 2024, TSC tiếp tục mục tiêu hoàn thiện quá trình tái cơ cấu tại các Công ty thành viên, tập trung vào chất lượng dịch vụ và giá trị thương hiệu, nhằm tạo đà cho giai đoạn tăng trưởng cao hơn với nhiều dự án trọng tâm.

(1) Về lĩnh vực FMCG:

- Năm 2024, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (“**Vikoda**”) đã đẩy mạnh công tác truyền thông thương hiệu, bao gồm cả hoạt động tái nhận diện thương hiệu Đảnh



Thanh. Vikoda đã hợp tác với nhiều đối tác chiến lược, mở ra cơ hội tăng trưởng mới, ví dụ như: ký kết hợp tác với Công ty Công nghệ Thực phẩm Nutrin Quảng Châu và tham gia Hội nghị Kết nối doanh nghiệp Khánh Hòa - Trung Quốc 2024 để xuất khẩu Nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda 500ml và Nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda Soda 330ml sang thị trường ti dân; ký kết hợp tác nhận chuyển giao công nghệ gia công nước uống có ga Spa Sky; thúc đẩy gia tăng nhận diện thương hiệu thông qua việc trở thành nhà tài trợ kim cương cho chuỗi hội thảo dinh dưỡng do Hội Dinh dưỡng Việt Nam tổ chức.

- Tổng kết năm 2024, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics (Công ty liên kết của TSC) ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 49 tỷ đồng. Ba tháng cuối năm, các nhãn hàng đạt kết quả tích cực về doanh thu và truyền thông nhờ kênh thương mại điện tử (Shopee, TikTok) và Marketing Affiliate, đặc biệt qua các phiên livestream tự sản xuất hoặc hợp tác cùng KOL/KOC có sức ảnh hưởng lớn. Từ năm 2023, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics đã ứng dụng công nghệ đa Enzyme vào dòng sản phẩm TERO SINH HỌC bao gồm nước giặt sinh học, nước rửa chén bát sinh học, nước lau sàn sinh học, có khả năng làm sạch vượt trội, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng. Về R&D, Công ty cũng đang tập trung nghiên cứu nguyên liệu và bao bì nhằm tối ưu chi phí sản xuất, song song với việc nghiên cứu phát triển sản phẩm theo xu hướng tiêu dùng Xanh phù hợp với nhu cầu thị trường, từ đó tăng khả năng tiêu thụ sản phẩm cũng như khả năng cạnh tranh trong ngành.

(2) Về lĩnh vực chế biến thực phẩm:

- Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (“Westfood”) chính thức ra mắt thương hiệu FRUIT MOJI trong năm 2024. Hiện tại, thương hiệu gồm 2 dòng sản phẩm là: Rau củ quả đóng hộp (Dưa leo, Bắp non, Bắp hạt, Trái cây hỗn hợp, Khóm MD2, Hạt sen, Xoài) và Rau củ quả đông lạnh (Bắp ngọt). Các sản phẩm của thương hiệu được làm từ 100% rau củ quả tươi ngon với hàm lượng vitamin và khoáng chất tự nhiên dồi dào. FRUIT MOJI tự hào khi đạt các tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế như: FDA, IFS, BSCI,... đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm, sẵn sàng phục vụ các thị trường nước ngoài khó tính. Năm vừa qua, Westfood cũng đã vinh dự thuộc Top 100 doanh nghiệp tiêu biểu của Gian hàng Quốc gia Việt Nam “Vietnam Pavilion” trên Alibaba và được vinh danh tại Sự kiện Hội nghị Quốc tế thường niên về xuất khẩu trực tuyến B2B tổ chức bởi Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) và sàn Thương mại điện tử Alibaba.com ở Hà Nội. Ngoài ra, ngày 20/4/2024, Westfood đã vinh dự đón nhận giải thưởng “Top 10 Thương Hiệu Mạnh ASEAN 2024”.

- Bên cạnh đó, dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Westfood Hậu Giang cũng đang được thực hiện theo tiến độ, có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế triển khai. Đây là dự án đầu tư quy mô lớn trong chiến lược phát triển và mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung.

Nhìn chung, mặc dù Công ty đã đối mặt với nhiều thách thức nhưng cũng đạt được những điểm sáng tích cực trong việc phát triển và đa dạng hóa hoạt động kinh doanh của mình.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị: triệu đồng



STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	628.702	672.085	93,54
2	Lợi nhuận sau thuế	30.022	22.465	133,64

Trước những thách thức của nền kinh tế nói chung và đối với các doanh nghiệp sản xuất nói riêng, Công ty đã tối ưu hóa quy trình sản xuất, kiểm soát chi phí chặt chẽ, nâng cao hiệu suất sản xuất, đồng thời mở rộng kênh phân phối một cách hợp lý và đổi mới sản phẩm để thích ứng với thị trường và duy trì lợi thế cạnh tranh. Nhờ đó, so với kế hoạch đã đặt ra, doanh thu của Công ty trong năm 2024 đạt 93,54% và lợi nhuận sau thuế không những đạt kế hoạch mà còn vượt 33,64%. Tóm lại, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đã có sự khởi sắc đáng kể so với năm 2023.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức danh
I	Ban Tổng giám đốc	
1	Võ Thị Hồng Thắm	Tổng Giám đốc
II	Kế toán trưởng	
1	Lê Thị Thương	Kế toán trưởng

❖ Bà Võ Thị Hồng Thắm - Tổng giám đốc

Họ và tên : **VÕ THỊ HỒNG THẨM**
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh :
 Nơi sinh :
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Trình độ văn hóa : Cử nhân Đại học
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh và Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành Anh Văn
 Quá trình công tác
 - Từ 11/1997 đến nay : Giám đốc Hành chính nhân sự - Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long
 - Từ 09/2022 đến nay : Tổng Giám đốc – Công ty CP Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
 - Từ 04/2023 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị – Công ty CP Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
 Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ và được ủy quyền đại diện : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ



❖ **Bà Lê Thị Thương - Kế toán trưởng**

Họ và tên : **LÊ THỊ THƯƠNG**
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh :
 Nơi sinh :
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Thanh Hóa
 Trình độ văn hóa : Cử nhân Đại học
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
 Quá trình công tác:
 - Từ 10/2015 đến 04/2017 : Kế toán tại Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
 - Từ 05/2017 đến 02/2020 : Kế toán tại Công ty TNHH Tập đoàn IMM
 - Từ 05/2022 đến 04/2024 : Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long;
 - Từ 2023 đến 08/2024 : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Giống cây trồng Nông Tín
 - Từ 07/2020 đến nay : Chuyên viên Ban Kế toán tại Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
 - Từ 05/2022 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần FIT Consumer;
 Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte;
 Kế toán trưởng tại Công ty CP Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;
 - Từ 08/2024 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Giống cây trồng Nông Tín
 Kế toán trưởng Công ty cổ phần Hạt giống TSC
 Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ và được ủy quyền đại diện : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

2.3.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của doanh nghiệp nên TSC luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

- Tổng số nhân viên của Công ty mẹ và các Công ty thành viên tại thời điểm 31/12/2024 là 713 người.
- Tổng số nhân viên của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2024 là 07 người, cụ thể như sau:

Cơ cấu nhân sự của TSC tại thời điểm 31/12/2024



STT	Cơ cấu lao động	Tổng số nhân viên tại thời điểm 31/12/2024
I	Phân theo giới tính	7
1	Nam	3
2	Nữ	4
II	Phân theo trình độ học vấn	7
1	Trình độ trên Đại học	0
2	Trình độ Đại học	5
3	Đối tượng khác	2
III	Phân theo lao động thường xuyên/thời vụ	7
1	Lao động thường xuyên	7
2	Lao động thời vụ	0

2.3.2. Chính sách đối với người lao động

■ Chế độ làm việc

- Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày, 05 ngày/tuần (trong đó làm việc 2 buổi sáng thứ 7 cách tuần). Ngoài ra, khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, TSC có thể yêu cầu nhân viên làm thêm giờ, đồng thời thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng và đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước;
- Tất cả nhân viên đều được nghỉ phép năm theo chế độ hiện hành của nhà nước và được xét lên lương khi đến kỳ hạn hoặc có thành tích xuất sắc;
- Điều kiện làm việc: Công ty cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc cho nhân viên. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc về an toàn lao động.

■ Chính sách lương thưởng và phúc lợi

- Tất cả nhân viên của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định. Chính sách đãi ngộ hợp lý thể hiện qua quy chế tiền lương, tiền thưởng được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, phản ánh đúng kết quả làm việc của người lao động.
- Vào các dịp lễ, tết, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty có chính sách thưởng thêm cho nhân viên để ghi nhận công sức đóng góp và khuyến khích người lao động. Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho tất cả nhân viên Công ty.
- Về quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động: hiện nay Công ty không có quy chế chung. Tuy nhiên, theo từng lần, Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị sẽ có quy chế cụ thể cho việc phát hành.

■ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Mỗi năm, các bộ phận trong Công ty đều đặt ra kế hoạch tuyển dụng, xác định chức danh,



số lượng nhân sự cần tuyển và thời điểm tuyển dụng. Trong trường hợp phát sinh nhu cầu nhân sự đột xuất do các yếu tố như công việc mới, nhân sự nghỉ việc, chuyển công tác hoặc thăng chức, các bộ phận của Công ty sẽ lên kế hoạch tuyển dụng đột xuất.

- Trong năm 2024, Công ty cũng thực hiện xây dựng khung năng lực cho các vị trí nhân sự tại Công ty mẹ và đào tạo nhân sự về việc xây dựng lộ trình phát triển cá nhân trên cơ sở gắn bó với sự phát triển chung của Công ty.
- Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Công ty được xây dựng dựa trên tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại, nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế và đảm bảo các mục tiêu phát triển trong từng giai đoạn. Trên cơ sở mục tiêu và kế hoạch kinh doanh hàng năm, Phòng Hành chính - Nhân sự chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, sau đó trình Ban Giám đốc xem xét và phê duyệt. Kế hoạch đào tạo còn có tính tiên liệu các yêu cầu nhân sự trong tương lai nhằm giúp Công ty có sự chuẩn bị và linh hoạt trong việc điều chỉnh nguồn lực, hỗ trợ hiệu quả cho việc đạt được mục tiêu kinh doanh hàng năm. Ngoài ra, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực cũng có định hướng dài hạn, bao gồm việc bồi dưỡng kỹ năng mới phù hợp với các xu hướng công nghệ và yêu cầu ngành nghề. Công ty không chỉ chú trọng xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu mà còn tạo điều kiện để nhân sự tham gia các chương trình đào tạo bên ngoài Công ty để nâng cao năng lực, đảm bảo lực lượng lao động không chỉ đáp ứng tốt yêu cầu công việc hiện tại mà còn đủ khả năng thích nghi và đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2024, TSC tiếp tục thực hiện dự án thông qua các Công ty con, cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang (MST: 6300265343 – Công ty con của Công ty) tiếp tục triển khai Dự án đầu tư Tổ hợp Nhà máy Chế biến Nông sản Thực phẩm Hậu Giang trên diện tích đất 7ha tại KCN Sông Hậu, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Theo đó:

- Tổng mức đầu tư dự án: **666.000.000.000 VND.**
- Mục tiêu dự án: Nông sản chế biến các loại dưới dạng IQF, đóng túi, đóng lon, đóng hộp với nhiều kích cỡ khác nhau, nông sản sấy khô, nông sản tươi, nước ép, nông sản sấy thăng hoa.
- Quy mô công suất: 150 tấn thành phẩm/năm (giai đoạn 1: 90 tấn/ năm; giai đoạn 2: 150 tấn/ năm).

Trong năm 2024, dự án đã hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đi vào thi công xây dựng từ tháng 06/2024. Dự kiến, Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang sẽ hoàn thành toàn bộ các công tác thi công giai đoạn 1 vào tháng 05/2025 và vận hành thử, đưa vào sử dụng line 1 tháng 06/2025.

3.2. Các Công ty con, Công ty liên kết

Tình hình đầu tư của Công ty tại một số Công ty con như sau:

- ❖ **Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (Công ty con)**



Tình hình tài chính của Westfood năm 2023 – 2024 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Doanh thu thuần	412.818	282.145	46,31
2	Lợi nhuận gộp	91.770	52.146	75,99
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44.442	10.647	317,42
4	Lợi nhuận trước thuế	44.489	10.731	314,60
5	Lợi nhuận sau thuế	37.626	7.055	433,35

Kết thúc năm tài chính 2024, tình hình kinh doanh của Westfood đạt kết quả khá ấn tượng. Các chỉ tiêu về doanh thu thuần và lợi nhuận đều tăng mạnh, đặc biệt chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế tăng 433,35% so với năm 2023, ghi nhận mức lợi nhuận trên 37 tỷ đồng.

❖ Công ty cổ phần Nước khoáng Khánh Hoà (Công ty con cấp 2)

Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa năm 2023 - 2024 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Doanh thu thuần	214.519	192.761	11,29
2	Lợi nhuận gộp	49.660	38.213	29,96
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.916	7.853	140,89
4	Lợi nhuận trước thuế	21.857	8.853	146,89
5	Lợi nhuận sau thuế	17.406	6.998	148,72

Năm 2024, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa cũng ghi nhận doanh thu và lợi nhuận có xu hướng tăng so với năm 2023. Mặc dù chỉ tiêu doanh thu có sự tăng nhẹ 11,29% nhưng các chỉ tiêu lợi nhuận đều tăng cao với chênh lệch gần 150% so với năm 2023.

4. Tình hình tài chính

4.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh giai đoạn năm 2022 - 2024 của Công ty hợp nhất:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm năm 2024 so với 2023	Năm 2022	% tăng/giảm năm 2023 so với 2022
Tổng giá trị tài sản	2.940.096	2.974.588	-1,16	2.723.737	9,21
Doanh thu thuần	627.337	474.906	32,10	897.673	-47,10
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	46.884	6.818	587,69	-40.560	-116,81
Lợi nhuận khác	2.909	568	412,26	2.909	-80,48



Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm năm 2024 so với 2023	Năm 2022	% tăng/giảm năm 2023 so với 2022
Lợi nhuận trước thuế	49.793	7.385	574,20	-37.651	-119,62
Lợi nhuận sau thuế	30.022	-11.200	368,05	-46.423	75,87
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-	0%	-

4.2. Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh trong giai đoạn năm 2022 - 2024 của Công ty mẹ

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm năm 2024 so với 2023	Năm 2022	% tăng/giảm năm 2023 so với 2022
Tổng giá trị tài sản	2.260.782	2.528.882	-10,60	2.227.765	13,52
Doanh thu thuần	108	207	-47,83	322.420	-99,94
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	42.229	52.368	-19,36	131.329	-60,12
Lợi nhuận khác	-14	546	-102,56	1.887	-71,06
Lợi nhuận trước thuế	42.215	52.914	-20,22	133.216	-60,28
Lợi nhuận sau thuế	33.854	42.293	-19,95	130.553	-67,60

4.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	4,990	4,053	23,10
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	4,769	3,917	21,73
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,162	0,164	-1,22
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,193	0,196	-1,46
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7,292	5,796	25,81
Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,212	0,167	27,26



4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,048	-0,024	302,92
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,012	-0,005	370,55
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,010	-0,004	371,20
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,075	0,014	420,59

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần: **196.858.925** cổ phần;

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông;

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **196.858.925** cổ phần;

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 05/03/2025

S T T	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập:	0	0	0	0	0
	- Trong nước	0	0	0	0	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
3	Cổ đông lớn:	80.857.223	41,07%	1	1	0
	- Trong nước	80.857.223	41,07%	1	1	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
4	Công đoàn Công ty:	0	0	0	0	0
	- Trong nước	0	0	0	0	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0	0	0
7	Cổ đông khác:	116.001.702	58,93%	9.202	15	9.187
	- Trong nước	115.622.217	58,73%	9.158	12	9.146
	- Nước ngoài	379.485	0,19%	44	3	41
TỔNG CỘNG:		196.858.925	100%	9.203	16	9.187
Trong đó: - Trong nước		196.479.440	99,81%	9.159	13	9.146
- Nước ngoài		379.485	0,19%	44	3	41



5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ được thành lập với hình thức Công ty cổ phần từ năm 2003 với vốn điều lệ ban đầu là 60 tỷ đồng. Từ đó đến nay, Công ty đã có các lần tăng vốn như sau:

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]



STT	Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ	Giá trị vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
1	Tháng 4/2007	Từ 60 tỷ đồng lên 83,129 tỷ đồng	23,129	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, từ phần thuế thu nhập được miễn giảm và phát hành cho cổ đông hiện hữu.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
2	Tháng 8/2014	Từ 83,129 tỷ đồng lên 158,129 tỷ đồng	75,000	Phát hành cho cổ đông chiến lược: - Đối tượng phát hành: Cổ đông chiến lược; - Số lượng phát hành: 7.500.000 cổ phiếu; - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 24/NQ.CPVTKTNN ngày 27/06/2014; - Công văn số 4087/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 15/7/2014; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800518314 thay đổi lần thứ 09 ngày 02/12/2014.
3	Tháng 5/2015	Từ 158,129 tỷ đồng lên 271,982 tỷ đồng	113,853	- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2011: - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu; - Số lượng cổ phiếu: 1.106.903 cổ phiếu; - Tỷ lệ chi trả: 7%. - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu; - Số lượng phát hành: 9.487.749 cổ phiếu; - Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:60 (cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 60 cổ phiếu mới). - Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên: Đối tượng phát hành: người lao động trong Công ty; - Số lượng phát hành: 790.645 cổ phiếu; - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 24/NQ.CPVTKTNN ngày 27/06/2014; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 09/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 02/03/2015; - Báo cáo kết quả phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu số 67/BC.CPVTKTNN ngày 08/04/2015; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty số 66/BC.CPVTKTNN ngày 08/04/2015; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 65/BC.CPVTKTNN ngày 08/04/2015; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800518314 thay đổi lần thứ 10 ngày 27/05/2015.



4	Tháng 5/2015	Từ 271,982 tỷ đồng lên 738,240 tỷ đồng	466,258	▪ Chào bán cho cổ đông hiện hữu: - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu; - Số lượng cổ phiếu phát hành: 31.625.830 cổ phiếu; - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu. - Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:2 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu cũ được quyền mua 2 cổ phiếu mới) ▪ Phát hành cho cổ đông chiến lược: - Đối tượng phát hành: Cổ đông chiến lược; - Số lượng phát hành: 15.000.000 cổ phiếu; - Giá phát hành: 12.500 đồng/cổ phiếu.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 24/NQ.CPVTKTNN ngày 27/06/2014; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 09/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 02/03/2015; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 100/BC.CPVTKTNN ngày 12/05/2015; - Công văn số 2037/UBCK-QLPH ngày 27/04/2015 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ của TSC; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800518314 thay đổi lần thứ 10 ngày 27/05/2015.
5	21/9/2015	Từ 738,240 tỷ đồng lên 1.476,480 tỷ đồng	738,240	▪ Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: - Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu; - Số lượng phát hành: 73.824.042 cổ phiếu; - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu; - Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu cũ được quyền mua 1 cổ phiếu mới)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 số 49/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/11/2014; - Công văn số 40/GCN-UBCK ngày 26/6/2015 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của TSC; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800518314 thay đổi lần thứ 12 ngày 09/10/2015.
6	11/05/2022	Từ 1.476,480 tỷ đồng lên 1.968,59 tỷ đồng	492,108	▪ Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: - Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu; - Số lượng phát hành: 49.210.841 cổ phiếu; - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu; - Tỷ lệ thực hiện quyền: 3:1 (cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu được quyền mua 1 cổ phiếu mới)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2021; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 41/GCN-UBCK ngày 08/03/2022 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800518314 thay đổi lần thứ 15 ngày 10/06/2022.



5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

5.5. Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

6.1.1. *Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: khoảng 3.447 m³*

6.1.2. *Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:*

Trồng cây tạo rừng trên khuôn viên Công ty: Năm 2024, **Vikoda** đã trồng 3.500 cây (900 cây Thiên Ngân, 2.600 cây keo lá tràm) trên 5,6 ha đất khu vực phía bắc của nhà máy tại Khánh Hòa; Năm 2025-2026, trồng cây tạo cảnh quan khu vực mỏ khoáng phía nam nhà máy, diện tích 22 ha tại Khánh Hòa.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

6.2.1. *Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: khoảng 11.970.557 kg.*

6.2.2. *Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.*

6.3. Tiêu thụ năng lượng

6.3.1. *Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: khoảng 13.927.844 Kw.*

6.3.2. *Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.*

6.3.3. *Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): Không có.*

6.4. Tiêu thụ nước

6.4.1. *Nguồn cung cấp nước: Công ty cấp nước, mỏ nước khoáng thiên nhiên.*

6.4.2. *Lượng nước sử dụng: khoảng 413.302 m³.*

6.4.3. *Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.*

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn chấp hành tốt công tác bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt như: Báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm, báo cáo tình hình xả nước thải vào nguồn nước, báo cáo chất thải nguy hại,...

6.5.1. *Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.*

6.5.2. *Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.*

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.6.1. *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động*



a. *Số lượng lao động*

Tổng số nhân viên của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2024 là 07 người.

b. *Mức lương bình quân*

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	5.715.330	5.464.386	5.751.639

6.6.2. *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động*

a. *Các chính sách đối với người lao động*

- Công ty luôn chú trọng xây dựng một môi trường làm việc đoàn kết, cởi mở và cạnh tranh lành mạnh, tạo điều kiện để người lao động phát huy tối đa khả năng sáng tạo, thể hiện tính năng động và nâng cao hiệu quả công việc. Trách nhiệm công việc luôn đi đôi với quyền lợi, cùng với các chế độ đãi ngộ hấp dẫn như xét tăng lương định kỳ hoặc dựa trên thành tích xuất sắc, mang lại động lực lớn cho nhân viên. Ngoài ra, nhân viên được đảm bảo quyền nghỉ phép năm theo đúng quy định hiện hành của nhà nước, tạo sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống.
- Ngoài ra, Công ty còn thúc đẩy các hoạt động văn hóa doanh nghiệp, khuyến khích sự gắn kết giữa các nhân viên thông qua các sự kiện teambuilding, hoạt động thiện nguyện, và câu lạc bộ nội bộ. Những nỗ lực này không chỉ giúp cải thiện tinh thần làm việc mà còn góp phần xây dựng một tập thể vững mạnh, tạo nền tảng để Công ty đạt được những mục tiêu lớn hơn trong tương lai.

b. *Chính sách lương, thưởng và phúc lợi*

- Tất cả cán bộ, công nhân viên của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định. Chính sách đãi ngộ hợp lý thể hiện qua quy chế tiền lương, tiền thưởng được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, phản ánh đúng kết quả người lao động.
- Vào các dịp lễ, tết, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, Công ty có chính sách thưởng thêm cho nhân viên để ghi nhận công sức đóng góp và khuyến khích người lao động. Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho tất cả nhân viên Công ty.
- Về quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động Công ty: Công ty không có quy chế chung. Tuy nhiên, theo từng lần, Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị sẽ có quy chế cụ thể cho việc phát hành.

6.6.3. *Hoạt động đào tạo người lao động*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 08 giờ/năm;
- Bên cạnh các chính sách hiện hành, Công ty cũng chú trọng đầu tư vào các chương trình đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm của nhân sự. Điều này không chỉ giúp đội ngũ hiện tại phát triển toàn diện mà còn đảm bảo sự chuẩn bị chu đáo cho đội ngũ nhân sự kế cận. Công ty đặc biệt khuyến khích việc học hỏi liên tục thông qua các khóa học trực tuyến, hội thảo chuyên ngành, và chương trình mentoring giữa các nhân sự giàu kinh



nghiệm và nhân viên trẻ.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Với Văn hóa bản sắc “Tôn Trọng – Sáng Tạo – Chính Trực”, TSC và các Công ty thành viên luôn giữ vững sứ mệnh “Người nuôi dưỡng” để “mang hạnh phúc sẽ chia cùng cộng đồng” thông qua các hoạt động tài trợ, thiện nguyện xã hội đa dạng và thiết thực.

- Sau những đợt bão lũ năm 2024, những sản phẩm vệ sinh cá nhân đã trở thành nhu yếu phẩm giúp cho người dân miền lũ bảo vệ sức khỏe, tăng cường đề kháng, góp phần tái thiết lại cuộc sống. Thấu hiểu điều này, **FIT Cosmetics** đã gửi tặng hơn 850 combo bàn chải và kem đánh răng Dr. Kool Kid và hơn 2.000 chai sản phẩm dung dịch nước rửa tay khô cho những hoàn cảnh chịu nhiều thiệt hại của siêu bão Yagi. Sản phẩm combo bàn chải đánh răng – kem đánh răng Dr.Kool Kid và dung dịch nước rửa tay Dr. Clean còn có thiết kế an toàn, dễ sử dụng, tiện lợi mang theo mình, phù hợp với mọi tình huống.
- Đứng trước tình hình đồng bào miền Bắc phải chịu nhiều hậu quả nặng nề do siêu bão Yagi để lại, **Vikoda** cũng đã thể hiện trách nhiệm xã hội bằng cách chung tay hỗ trợ về cả vật chất và tinh thần cho những người dân còn gặp nhiều khó khăn, mất mát. Lựa chọn đồng hành cùng các đơn vị, tổ chức có uy tín và sức lan tỏa, Vikoda đã trao tổng cộng 1.780 thùng nước, tương ứng gần 44.000 chai nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda, trị giá hơn 250 triệu đồng đến tận những điểm tập kết cứu trợ tại những tỉnh, thành phố trọng điểm trong bão lũ, kịp thời đáp ứng nhu cầu cần nước sạch của người dân.
- Trong không khí chào đón năm mới 2024, **Vikoda** đã đồng hành cùng UBND tỉnh Ninh Thuận tổ chức thành công Lễ hội Ẩm thực Ninh Thuận – Chào đón năm mới 2024. Lễ hội này là sự kiện đặc biệt quan trọng của tỉnh Ninh Thuận nhằm tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho người dân và du khách tận hưởng không gian vui chơi, thưởng thức ẩm thực trong khoảnh khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới. Sự góp sức của Vikoda đã góp phần tạo sức lan tỏa mạnh mẽ để quảng bá du lịch, ẩm thực Ninh Thuận, xây dựng thương hiệu ẩm thực Ninh Thuận độc đáo, giàu bản sắc văn hóa. Trong thời gian tới, nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda sẽ tiếp tục gắn bó và tạo ra những giá trị bền vững cho cộng đồng, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế – văn hóa – xã hội đất nước, hướng tới sứ mệnh truyền cảm hứng tận hưởng cuộc sống với những sản phẩm và dịch vụ chăm sóc sức khỏe vượt trội.
- Năm 2024, **Vikoda** phát động phong trào “VIKODA 35 NĂM, XANH ĐẤT – SẠCH NƯỚC – BỀN TƯỞNG LAI”, lan tỏa tinh thần bảo vệ môi trường đến nhân viên, đối tác và cộng đồng. Các hoạt động như trồng cây, giáo dục ý thức bảo vệ nguồn nước được triển khai bài bản, góp phần làm đẹp cảnh quan và bảo tồn thiên nhiên. Vikoda kỳ vọng phong trào sẽ lan tỏa mạnh mẽ, hướng đến một tương lai bền vững, khẳng định sứ mệnh vì sức khỏe người tiêu dùng và môi trường.
- Bên cạnh đó, **Westfood** luôn chú trọng nâng cao đời sống người lao động, đặc biệt là công nhân có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp nối chương trình “*Mái ấm công đoàn*” từ năm 2017, năm nay, **Westfood** và Liên đoàn Lao động quận Ninh Kiều - Thành phố Cần Thơ cùng Ban Dân vận Quận ủy quận Ninh Kiều đã bàn giao nhà ở cho một công đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, đã gắn bó lâu năm và có nhiều đóng góp cho Westfood. Chương trình không chỉ hỗ trợ nhà ở mà còn lan tỏa tinh thần đoàn kết, tạo động lực và niềm tin vững chắc trong đội ngũ lao động.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN



Trong năm qua, Công ty chưa tham gia vào thị trường vốn xanh.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Thuận lợi

Công ty đang có nhiều thuận lợi quan trọng để phát triển hoạt động sản xuất và kinh doanh. Trước hết, Công ty nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát từ Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, Hội đồng quản trị và các cổ đông chủ chốt, tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai các chiến lược kinh doanh. Đồng thời, việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản trị nội bộ theo hướng số hóa, đồng bộ từ Công ty mẹ đến các Công ty thành viên giúp nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành.

Bên cạnh đó, Công ty sở hữu đội ngũ lao động lành nghề, đoàn kết và gắn bó lâu dài, tạo lợi thế lớn trong việc duy trì chất lượng sản xuất và tối ưu hóa quy trình vận hành. Ngoài ra, hệ thống phân phối được triển khai rộng rãi, giúp sản phẩm tiếp cận thị trường một cách thuận lợi và hiệu quả.

Cuối cùng, các nhà máy của Công ty đã được trùng tu, nâng cấp với hệ thống máy móc và thiết bị hiện đại, giúp gia tăng năng lực sản xuất và đảm bảo chất lượng sản phẩm. Những yếu tố này không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn giúp Công ty sẵn sàng mở rộng quy mô sản xuất và chinh phục các mục tiêu phát triển trong tương lai.

1.2. Khó khăn

Công ty đang phải đối mặt với nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh. Trước hết, sự biến động khó lường của giá nguyên vật liệu đầu vào đang tạo áp lực lớn lên chi phí sản xuất, đặc biệt là trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn. Bên cạnh đó, thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai, bão lũ ở nhiều khu vực đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cung nguyên liệu nông sản, gây gián đoạn chuỗi sản xuất và gia tăng rủi ro kinh doanh.

Ngoài ra, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông sản, hóa mỹ phẩm cả trong và ngoài nước đang đặt ra thách thức lớn. Thị trường ngày càng có nhiều sản phẩm thay thế, trong khi tình trạng hàng giả, hàng nhái vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ, gây ra sự cạnh tranh không lành mạnh và làm giảm lòng tin của người tiêu dùng đối với các sản phẩm chính hãng. Điều này ảnh hưởng đến chiến lược xây dựng thương hiệu và mở rộng thị phần của Công ty.

Bên cạnh những yếu tố nội tại, Công ty cũng chịu tác động từ bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động trong năm 2024. Tình trạng chiến tranh, lạm phát kéo dài tại nhiều khu vực trên thế giới tiếp tục ảnh hưởng đến chi phí vận chuyển, logistics và nguyên liệu nhập khẩu. Điều này không chỉ khiến giá thành sản xuất tăng cao mà còn gây áp lực lên sức mua của người tiêu dùng, buộc Công ty phải có những chiến lược linh hoạt để duy trì hoạt động kinh doanh ổn định.

1.3. Những tiến bộ đã đạt được

Công ty đã cố gắng duy trì và phát triển vững chắc các thị trường chiến lược, thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ cả trong và ngoài nước. Cụ thể:

- 1.3.1. Về lĩnh vực kinh doanh nước uống, **Vikoda** trong năm vừa qua đã tích cực đẩy mạnh hoạt động tái nhận diện thương hiệu Đánh Thạnh. Đồng thời, Vikoda đã có bước tiến trong hoạt động xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc đối với các sản phẩm Nước khoáng kiềm thiên



nhiên Vikoda 500ml và Nước khoáng kiềm thiên Vikoda Soda 330ml, thông qua việc ký kết hợp tác với Công ty Công nghệ Thực phẩm Nutrin Quảng Châu và tham gia Hội nghị Kết nối doanh nghiệp Khánh Hòa - Trung Quốc 2024. Bên cạnh đó, liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm, Vikoda đã ký kết hợp tác nhận chuyển giao công nghệ gia công nước uống có ga Spa Sky. Vikoda cũng đã trở thành nhà tài trợ kim cương cho chuỗi hội thảo dinh dưỡng do Hội Dinh dưỡng Việt Nam tổ chức trong năm 2024.

1.3.2. Về lĩnh vực hóa mỹ phẩm, **FIT Cosmetics** ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 49 tỷ đồng. Ba tháng cuối năm, các nhãn hàng đạt kết quả tích cực về doanh thu và truyền thông nhờ kênh thương mại điện tử (Shopee, TikTok) và Marketing Affiliate, đặc biệt qua các phiên livestream tự sản xuất hoặc hợp tác cùng KOL/KOC có sức ảnh hưởng lớn. Trong năm 2024 và các năm tới đây, FIT Cosmetics tiếp tục đẩy mạnh sản xuất và phân phối các sản phẩm TERO SINH HỌC với công nghệ đa Enzyme nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu thụ về xu hướng “tiêu dùng Xanh” – thân thiện với môi trường và sức khỏe con người.

1.3.3. Về lĩnh vực chế biến và xuất khẩu nông sản, **Westfood** chính thức ra mắt thương hiệu FRUIT MOJI với các sản phẩm đạt các tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế như: FDA, IFS, BSCI,... Hiện tại, thương hiệu gồm 2 dòng sản phẩm là: Rau củ quả đóng hộp (Dưa leo, Bắp non, Bắp hạt, Trái cây hỗn hợp, Khóm MD2, Hạt sen, Xoài) và Rau củ quả đông lạnh (Bắp ngọt). Năm vừa qua, Westfood cũng đã vinh dự thuộc Top 100 doanh nghiệp tiêu biểu của Gian hàng Quốc gia Việt Nam “Vietnam Pavilion” trên Alibaba và được vinh danh tại Sự kiện Hội nghị Quốc tế thường niên về xuất khẩu trực tuyến B2B tổ chức bởi Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) và sàn Thương mại điện tử Alibaba.com ở Hà Nội. Ngoài ra, ngày 20/4/2024, Westfood đã vinh dự đón nhận giải thưởng “Top 10 Thương Hiệu Mạnh ASEAN 2024”.

2. Tình hình tài chính

Tính tới thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản của Công ty xấp xỉ 2.940 tỷ đồng, giảm 1,16% so với thời điểm cuối năm 2023; nợ phải trả cũng giảm 2,43% còn khoảng 477 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chỉ tiêu vốn chủ sở hữu theo Báo cáo tài chính hợp nhất cũng có sự giảm nhẹ nhưng không đáng kể.

Cơ cấu vốn kinh doanh của Công ty hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	31/12/2022
Tổng tài sản	2.940.096	2.974.588	2.723.737
Nợ phải trả	476.665	488.227	226.175
Vốn chủ sở hữu	2.463.431	2.486.361	2.497.562
Vốn điều lệ	1.968.589	1.968.589	1.968.589

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty thực hiện rà soát, đánh giá các chính sách nội bộ hiện hành cũng như công tác quản lý mọi hoạt động của Công Ty từ cấp Ban Lãnh đạo cho tới các Ban, Bộ phận. Về mặt quản lý, Công ty đặt ra các mục tiêu cụ thể và đưa ra các tiêu chí rõ ràng cho từng vị trí quản lý hay cấp nhân viên để phục vụ việc đánh giá hiệu quả quản lý, ghi nhận thành tích cũng như cải thiện những bất cập, thiếu sót. Trong đó, việc thực hiện chương trình số hóa về quản trị là một trong những điểm cải tiến trong công tác quản lý doanh nghiệp nói chung mà Công ty đã triển khai.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai



- 4.1. Đối với lĩnh vực nông sản, thực phẩm:** Công ty tập trung đầu tư vào những nông sản mang lại nguồn lợi cao, có lợi thế và khả năng cạnh tranh. **Westfood** tiếp tục tận dụng tối đa lợi thế từ nguồn trái cây miền Tây, kết hợp công nghệ chế biến hiện đại đạt chuẩn châu Âu, mở rộng cơ hội thị trường và nhận được sự hỗ trợ tích cực từ chính quyền. Westfood sẽ tiếp tục gia tăng năng lực sản xuất, đáp ứng các đơn hàng lớn từ đối tác quốc tế và duy trì hoạt động kinh doanh bền vững. Bước vào năm 2025, Westfood tiếp tục đầu tư vào hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), trang bị máy móc hiện đại để tạo ra những sản phẩm mang thương hiệu riêng có tính cạnh tranh cao. Đồng thời, Công ty cam kết bảo vệ môi trường, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn lao động, quyết tâm nâng tầm giá trị nông sản Việt trên thị trường quốc tế. Ngoài ra, dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang cũng đang được giám sát để đảm bảo tiến độ, dự kiến tháng 6/2025 đi vào hoạt động.
- 4.2. Đối với lĩnh vực hàng tiêu dùng: FIT Cosmetics** đặt mục tiêu dài hạn trở thành một trong những doanh nghiệp đầu ngành, đồng thời bắt kịp xu hướng “tiêu dùng xanh” hiện nay. Để thực hiện điều này, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư chiều sâu vào ngành hàng, nâng cao độ nhận diện nhãn hàng TERO sinh học và các sản phẩm sẵn có khác thông qua các kênh bán hàng đa dạng, đặc biệt livestream, sale online. Bên cạnh đó, các hoạt động truyền thông về trách nhiệm môi trường cũng tiếp tục được đẩy mạnh, gắn liền với từng sản phẩm để nâng cao giá trị thương hiệu và thu hút người tiêu dùng.
- 4.3. Với mảng sản xuất nước uống đóng chai, Vikoda** tiếp tục không ngừng mở rộng hệ thống phân phối trên toàn quốc, cải thiện và đa dạng hóa các dòng sản phẩm, đẩy mạnh hoạt động thương hiệu, mở rộng kênh phân phối và tệp khách hàng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường nước uống đóng chai.
- 5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**
- 5.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).**
- 5.1.1. Tác động lên môi trường:**
- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến nông sản và hóa mỹ phẩm, TSC có tác động đáng kể đến môi trường, đặc biệt là lượng khí thải phát sinh từ quy trình sản xuất, góp phần vào hiệu ứng nhà kính và biến đổi khí hậu. Trong năm 2024, khi các tiêu chuẩn môi trường ngày càng thắt chặt và tác động của biến đổi khí hậu trở nên rõ rệt hơn, việc kiểm soát khí thải và chất thải trong hoạt động sản xuất là một thách thức lớn đối với doanh nghiệp.
- Khí thải nhà kính không chỉ đến từ các nhà máy sản xuất mà còn từ các hoạt động văn phòng như tiêu thụ điện năng, nước, in ấn, vận chuyển và xử lý chất thải. Trong sản xuất, nguồn phát thải chính đến từ quá trình chế biến, vận chuyển nguyên liệu, bảo quản, đóng gói và xử lý nước thải. Để giảm thiểu tác động tiêu cực, Công ty đã và đang đầu tư mạnh vào công nghệ hiện đại, cải tiến máy móc nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, giảm lượng khí thải và kiểm soát chặt chẽ chất thải ra môi trường.
- Ngoài ra, Công ty cũng đẩy mạnh sử dụng năng lượng sạch, tiết kiệm tài nguyên và ưu tiên vật liệu thân thiện với môi trường trong cả hoạt động sản xuất lẫn sinh hoạt văn phòng. Với cam kết phát triển bền vững, Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên luôn chú trọng thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường, hướng đến một mô hình sản xuất xanh và thân thiện hơn với hệ sinh thái.
- 5.1.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**



Công ty cam kết sử dụng nguyên vật liệu chất lượng cao thông qua quy trình kiểm soát nghiêm ngặt từ khâu nhập kho đến bảo quản, đảm bảo sản phẩm đầu ra đạt tiêu chuẩn cao nhất. Nguyên liệu, đặc biệt là nông sản và hóa chất, được lưu trữ trong điều kiện tối ưu nhằm giảm thiểu hư hại, tổn thất và tác động tiêu cực đến môi trường.

Bên cạnh đó, TSC không ngừng cải tiến quy trình quản lý nguyên vật liệu, tối ưu hóa tỷ lệ sử dụng nhằm nâng cao hiệu suất sản xuất. Công ty cũng ưu tiên lựa chọn nhà cung cấp uy tín, giảm rủi ro về chất lượng đầu vào và đảm bảo nguồn nguyên liệu bền vững. Đồng thời, khuyến khích nhân viên đóng góp ý tưởng để tối ưu quy trình, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường.

5.1.3. *Tiêu thụ năng lượng*

TSC luôn ưu tiên tiết kiệm năng lượng trong mọi hoạt động. Công ty duy trì vận hành hiệu quả tại các nhà máy, áp dụng tiêu chuẩn chặt chẽ về tiêu thụ điện, nước và các nguồn năng lượng khác. Đối với nhiên liệu như xăng, dầu dùng trong vận chuyển và máy phát điện dự phòng, Công ty triển khai các biện pháp tối ưu để giảm chi phí và sử dụng hiệu quả.

Bên cạnh đó, TSC khuyến khích nhân viên thực hành tiết kiệm năng lượng, góp phần xây dựng môi trường làm việc bền vững và giảm tác động lên tài nguyên thiên nhiên. Những nỗ lực này không chỉ nâng cao hiệu suất hoạt động mà còn thể hiện cam kết của Công ty đối với sự phát triển bền vững.

5.1.4. *Tiêu thụ nước*

TSC sử dụng nước chủ yếu cho sản xuất, vận hành nhà máy và sinh hoạt nhân viên, với nguồn cung từ doanh nghiệp địa phương và mỏ nước khoáng tự nhiên. Công ty áp dụng các biện pháp kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo sử dụng nước hiệu quả.

Chính sách tiết kiệm nước được thực hiện tại mọi cơ sở làm việc, giúp giảm tiêu thụ mà không ảnh hưởng đến hiệu suất. Đồng thời, Công ty khuyến khích nhân viên nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên, góp phần thực hiện cam kết phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

5.1.5. *Kiểm soát chất thải*

TSC và các Công ty thành viên không chỉ tuân thủ quy định mà còn áp dụng các biện pháp xử lý chất thải toàn diện, góp phần bảo vệ môi trường bền vững.

Nước thải sinh hoạt từ hoạt động của công nhân, nhân viên được xử lý qua hầm tự hoại trước khi vào hệ thống chung của nhà máy, đảm bảo không gây ô nhiễm. Nước thải sản xuất tại **Westfood** được xử lý bằng hệ thống hiện đại, tuân thủ tiêu chuẩn môi trường.

Khí thải từ nồi hơi, lò hơi đốt trấu và dầu (dự phòng) được lọc qua hệ thống hấp thụ nước và xút trước khi xả qua ống khói 15m, đạt chuẩn CQVN 19:2009/BTNMT. Chất thải rắn được quản lý theo quy định và chuyển giao cho đơn vị xử lý có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn môi trường.

5.1.6. *An toàn – sức khỏe – môi trường*

Năm qua, Công ty không ghi nhận vụ mất cắp, gây rối trật tự, cháy nổ hay ngộ độc thực phẩm ảnh hưởng đến sản xuất. TSC và các cơ sở luôn duy trì trang thiết bị ứng cứu khẩn cấp trong trạng thái sẵn sàng, tổ chức diễn tập thường xuyên để đảm bảo phản ứng kịp thời. Công ty cũng thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên và tuân thủ quy định về phân loại, chuyển giao chất thải, thể hiện cam kết đối với an toàn, sức khỏe và bảo vệ môi trường.





5.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty luôn đảm bảo môi trường làm việc an toàn, thuận tiện và thực hiện đầy đủ các chính sách về lao động, tiền lương, bảo hiểm theo quy định pháp luật và quy chế nội bộ:

- Thực hiện quản lý tiền lương, phụ cấp theo đúng quy định, đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời. Trong năm 2024, Công ty không nợ BHXH, BHYT, BHTN.
- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, chi trả đúng quy định các khoản phụ cấp độc hại và bồi dưỡng hiện vật cho nhân viên làm việc trong môi trường nguy hiểm.
- Ngoài các chính sách về phúc lợi, Công ty quan tâm đến đời sống tinh thần của nhân viên thông qua hỗ trợ những trường hợp khó khăn, tổ chức giao lưu văn nghệ, hội thao nhằm tăng cường sự gắn kết và tạo môi trường làm việc tích cực.

5.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

TSC coi phát triển bền vững là trách nhiệm cộng đồng, luôn song hành với các mục tiêu chiến lược. Gần nửa thế kỷ hình thành và phát triển với văn hóa “Tôn Trọng - Sáng Tạo - Chính Trực”, TSC giữ vững sứ mệnh “Người nuôi dưỡng”, lan tỏa hạnh phúc đến cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ, thiện nguyện thiết thực, đặc biệt vào thời điểm Miền Bắc chịu thiệt hại nặng nề sau cơn bão Yagi. Một số hoạt động đồng hành có thể kể đến như:

- **FIT Cosmetics** đã gửi tặng hơn 850 combo bàn chải và kem đánh răng Dr. Kool Kid và hơn 2.000 chai sản phẩm dung dịch nước rửa tay khô cho những hoàn cảnh chịu nhiều thiệt hại của siêu bão Yagi.
- **Vikoda** đã đồng hành cùng các đơn vị, tổ chức có uy tín và sức lan tỏa để trao tổng cộng 1.780 thùng nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda, trị giá hơn 250 triệu đồng đến tận những điểm tập kết cứu trợ tại những tỉnh, thành phố trọng điểm trong bão lũ.
- **Vikoda** đồng hành cùng UBND tỉnh Ninh Thuận tổ chức Lễ hội Ẩm thực Ninh Thuận, góp phần tạo không khí sôi động, quảng bá du lịch và ẩm thực địa phương. Sự kiện không chỉ tôn vinh bản sắc văn hóa mà còn khẳng định cam kết của Vikoda trong việc mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng, hướng đến sứ mệnh nâng cao chất lượng cuộc sống.
- **Vikoda** phát động phong trào “VIKODA 35 NĂM, XANH ĐẤT – SẠCH NƯỚC – BỀN TƯỞNG LAI”, lan tỏa tinh thần bảo vệ môi trường đến nhân viên, đối tác và cộng đồng.
- **Westfood** phối hợp với Liên đoàn Lao động quận Ninh Kiều - Thành phố Cần Thơ cùng Ban Dân vận Quận ủy quận Ninh Kiều nối tiếp chương trình “Mái ấm công đoàn” – chương trình được phát động từ năm 2017 hướng đến những công nhân có hoàn cảnh khó khăn, nhà ở xuống cấp nghiêm trọng. Năm 2024, chương trình đã hoàn tất việc bàn giao mái ấm công đoàn cho một công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, có vợ và em trai đều làm tại Westfood từ năm 2011 và có nhiều đóng góp cho Westfood.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) đã đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế quản trị nội bộ trong việc chỉ đạo và giám sát thực hiện công tác điều hành cũng như các kế hoạch sản



xuất kinh doanh. Từ đó, các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT được thực hiện đúng quy định từ việc tổ chức, biểu quyết thông qua và ban hành cũng như công tác công bố thông tin minh bạch đến cổ đông. Cụ thể:

- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thành công, đúng quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc hoàn thành, công bố thông tin các báo cáo tài chính quý và soát xét bán niên năm 2024 đúng quy định.
- Kiểm tra, đôn đốc Ban Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý trong năm 2024;
- Công tác công bố thông tin được thực hiện chính xác, đầy đủ, kịp thời và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Công ty đã từng bước khắc phục được nguyên nhân dẫn đến tình trạng mã chứng khoán của Công ty (TSC) bị cảnh báo và kiểm soát; đồng thời thực hiện báo cáo định kỳ hàng Quý theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước quản lý. Hiện tại, cổ phiếu TSC chính thức được đưa ra khỏi diện cảnh báo và kiểm soát.
- Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn được giao. Tập thể cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn đoàn kết, cùng nhau cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- Bên cạnh đó, thông qua các cuộc họp và báo cáo từ các Công ty thành viên, HĐQT đã sát sao theo dõi hoạt động của Ban Điều hành cũng như các Công ty thành viên để kịp thời cho ý kiến chỉ đạo, giữ ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua. Kết quả kinh doanh hợp nhất 2024 đã bám sát được kế hoạch ban đầu, cho thấy nỗ lực của HĐQT và toàn Công ty trong việc khắc phục đáng kể tình trạng kinh doanh chưa khả quan trong hai năm gần đây.
- Thông qua các Công ty thành viên, Công ty tiếp tục phát triển cũng như nghiên cứu và sản xuất các loại sản phẩm chất lượng, thân thiện với sức khỏe người tiêu dùng, hòa mình vào làn sóng “Tiêu dùng Xanh” đang ngày càng phổ biến rộng rãi.
- Về hoạt động đầu tư: Dự án Nhà máy chế biến nông sản quy mô lớn ở Hậu Giang với dây chuyền sản xuất công nghệ cao đang được triển khai xây dựng theo tiến độ. Công ty cũng đã kịp thời sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất; kiểm soát tốt chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và chất lượng sản phẩm khi sản xuất, sử dụng nguyên liệu hợp lý, mang lại hiệu quả cao.
- Ngoài ra, Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường, tuân thủ tốt việc xử lý chất thải từ các nhà máy sản xuất và chất thải trong sinh hoạt. Các sản phẩm được tung ra thị trường cũng đảm bảo thân thiện với môi trường. TSC và các Công ty thành viên cũng đã đồng hành, tài trợ nhiều chương trình có ý nghĩa xã hội và thiết thực, cũng như tổ chức các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng và môi trường sống xung quanh, đặc biệt vào thời điểm Miền Bắc chịu thiệt hại nặng nề sau cơn bão Yagi.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Giám đốc Công ty

- Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc luôn đề trình kịp thời và đầy đủ các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để được xem xét và phê duyệt. HĐQT thực hiện giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo Tổng Giám đốc tuân thủ các quy định pháp luật



cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đồng thời, Tổng Giám đốc luôn tuân thủ các quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và pháp luật, đồng thời không ngừng cải tiến công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổng Giám đốc đã triển khai cụ thể các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Đồng thời, Tổng Giám đốc cũng chú trọng đến việc nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, thực hiện các biện pháp quản lý hiệu quả.
- Ngoài vai trò điều hành, Tổng Giám đốc còn thực hiện báo cáo đầy đủ và kịp thời về mọi hoạt động của Công ty lên HĐQT, đảm bảo tính minh bạch trong quản lý. Đồng thời, Tổng Giám đốc cũng cung cấp thông tin cần thiết để hỗ trợ Ban Kiểm soát trong quá trình giám sát hoạt động của Công ty. Việc này không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm mà còn góp phần tạo dựng một hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả, giúp Công ty phát triển bền vững và đạt được các mục tiêu chiến lược dài hạn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung vào việc sản xuất, kinh doanh ổn định và phát triển bền vững thông qua hoạt động quản trị, vận hành hiệu quả các Công ty thành viên theo định hướng phát triển chung của Công ty mẹ là Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T. HĐQT sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với Ban điều hành trên cơ sở chỉ đạo, định hướng kết hợp với giám sát để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sắp tới của năm 2025. Một số nhiệm vụ chính yếu như sau:

3.1. *Nâng cao năng lực quản trị và chất lượng nhân sự:*

- Cải thiện và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp ở cấp lãnh đạo và quản lý.
- Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp, và ý thức kỷ luật lao động của toàn bộ cán bộ, nhân viên.
- Đẩy mạnh năng suất lao động nhằm tăng năng lực cạnh tranh và nâng cao uy tín của Công ty.

3.2. *Tăng cường quản lý tài chính:*

- Thực hiện chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát tình hình tài chính.
- Rà soát, cắt giảm các khoản chi không hợp lý để tiết giảm chi phí và hạ giá thành sản phẩm.
- Tối ưu hóa chi phí để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

3.3. *Quản lý dự án đầu tư:*

Đánh giá kỹ lưỡng, theo dõi sát sao tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo tính khả thi và sử dụng vốn hiệu quả. Tập trung thực hiện đúng tiến độ có hiệu quả dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang theo tiêu chuẩn Châu Âu.

3.4. *An toàn lao động và bảo vệ môi trường:*

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc đảm bảo an toàn lao động.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ và duy trì vệ sinh môi trường tại các nhà máy.

3.5. *Nắm bắt thị trường và định hướng phát triển:*

- Theo dõi sát sao diễn biến thị trường, đưa ra các giải pháp linh hoạt và kịp thời ứng phó với những biến động kinh tế.



- Rà soát và giảm bớt các hoạt động kinh doanh không còn phù hợp, đồng thời tập trung vào các lĩnh vực mang lại hiệu quả cao (sản xuất nước uống đóng chai; chế biến các sản phẩm hoa quả đóng lon, hàng đông lạnh; sản xuất hàng hóa mỹ phẩm với tiêu chí “tiêu dùng xanh”).
- Đẩy mạnh công tác truyền thông thương hiệu với sự đa dạng của các nhãn hiệu, các sản phẩm mà Công ty đang sản xuất và kinh doanh nhằm tăng độ nhận diện; đồng thời kết hợp với việc phát triển đa dạng các phương thức bán hàng hiện đại.
- Định hướng phát triển đúng đắn để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại tổ chức khác	Công ty
1	(Ông) Nguyễn Trọng Thanh	Chủ tịch HĐQT	0%	Chủ tịch HĐQT	1. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ XANH GODA 2. CÔNG TY CỔ PHẦN FIT COMESTICS 3. CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG NÔNG TÍN
				Phó Giám đốc	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LIÊN KẾT TRUYỀN THÔNG
2	(Bà) Nguyễn Thị Minh Nguyệt	TV HĐQT	0%	Phó chủ tịch HĐQT	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T
				Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU MIỀN TÂY
				Chủ tịch HĐQT	CÔNG TY CỔ PHẦN WESTFOOD HẬU GIANG
3	(Ông) Lê Việt Cường	TV HĐQT	0%	Kế toán trưởng	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T
				Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tài chính	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU MIỀN TÂY
				Thành viên HĐQT	CÔNG TY CỔ PHẦN WESTFOOD HẬU GIANG



STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại tổ chức khác	Công ty
				Chủ tịch HĐQT	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN CHARLOTTE
4	(Bà) Võ Thị Hồng Thắm	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0%	Giám đốc hành chính nhân sự	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
5	(Ông) Nguyễn Tuấn Tú	TV HĐQT độc lập	0%	Chủ tịch HĐQT	1. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP SÔNG HỒNG 2. CÔNG TY CỔ PHẦN FALCON ĐỒNG TRÚC
				Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN HỢP THỰC PHẨM

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.3.1. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	(Ông) Nguyễn Trọng Thanh	07/07	100%	
2	(Bà) Nguyễn Thị Minh Nguyệt	07/07	100%	
3	(Bà) Võ Thị Hồng Thắm	07/07	100%	
4	(Bà) Bùi Thanh Hương	02/07	29%	Đã miễn nhiệm theo Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024
5	(Bà) Nguyễn Thị Nga	02/07	29%	Đã miễn nhiệm theo Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024
6	(Ông) Lê Việt Cường	05/07	71%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024



7	(Ông) Nguyễn Tuấn Tú	05/07	71%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024
---	----------------------	-------	-----	---

1.3.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)

Số lượng cuộc họp của HĐQT trong năm 2023: 07

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Kết quả cuộc họp
1	01/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Các nội dung trong cuộc họp được biểu quyết tán thành 100%
2	02/2024/NQ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc đề cử bổ sung 01 ứng viên Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	
3	03/2024/NQ-HĐQT	25/04/2024	Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024-2029	
4	04/2024/NQ-HĐQT	15/05/2024	Thông qua các giao dịch, hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công ty với các bên có liên quan	
5	05/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm và soát xét bán niên 2024	
6	06/2024/NQ-HĐQT	22/08/2024	Thông qua giao dịch chuyển nhượng cổ phần (do Công ty cổ phần FIT Consumer phát hành) giữa Công ty và Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T	
7	07/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Thông qua định hướng hoạt động của HĐQT năm 2025	

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Trong năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát, kiểm soát đối với việc quản lý điều hành Công ty. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty cụ thể như sau:

- HĐQT đã tổ chức họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; thông qua các nội dung được trình phê duyệt theo đúng thẩm quyền và đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và cổ đông. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận của người lao động trong Công ty;
- HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy nhân sự. HĐQT luôn đồng hành cùng Ban điều hành trong việc chỉ đạo, xử lý các vấn đề khó khăn trong công tác quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty;
- HĐQT tổ chức các buổi họp cùng với đại diện lãnh đạo các Công ty con để nghe báo cáo công tác quản trị, điều hành cũng như tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các Công ty con.



Từ đó, HĐQT đưa ra các ý kiến và biện pháp xử lý nhằm bảo toàn nguồn vốn và đảm bảo hoạt động hiệu quả tại các Công ty con;

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát theo dõi và giám sát hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo tính an toàn, tuân thủ đối với mọi hoạt động của Công ty;
- Công tác báo cáo, công bố thông tin đối với Công ty niêm yết cũng được HĐQT chỉ đạo, theo dõi thực hiện theo đúng quy định pháp luật về chứng khoán, đảm bảo sự kịp thời, minh bạch, trách nhiệm trong công tác quản trị Công ty đại chúng.

Trong năm vừa qua, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cũng như các quy định của pháp luật, hướng tới mục tiêu đảm bảo giá trị, lợi ích cho cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

Không có.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:

Không có.

2. Ban Kiểm soát

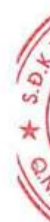
2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	(Ông) Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	0%	26/04/2021	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
2	(Bà) Phạm Thị Thương	Thành viên BKS	0%	14/06/2022	Cử nhân kinh tế, Cử nhân Ngôn ngữ Anh
3	(Bà) Trương Thị Vân	Thành viên BKS	0%	25/04/2024	Cử nhân luật học

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

a. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	(Ông) Nguyễn Anh Tuấn	3/3	100%	100%	
2	(Bà) Phạm Thị Thương	3/3	100%	100%	
3	(Ông) Phạm Ngọc Hùng	1/3	33%	100%	Đã miễn nhiệm theo Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024





4	(Bà) Trương Thị Vân	2/3	67%	100%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết 01/2024/NQ- ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024
---	---------------------	-----	-----	------	---

b. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát (BKS) đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, Điều lệ Công ty và việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Các công việc chính đã thực hiện bao gồm:

- Tổ chức họp BKS và phân công nhiệm vụ: BKS tổ chức các cuộc họp để đánh giá kết quả kiểm soát, rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch giám sát tiếp theo. Đồng thời, từng thành viên BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể để thực hiện chức trách của mình một cách hiệu quả.
- Kiểm tra và đánh giá hoạt động quản lý, điều hành: BKS thực hiện kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng Giám đốc; tích cực đóng góp ý kiến trong công tác điều hành, thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu kinh doanh của Công ty. Từ đó, BKS đánh giá tính hợp lý, hợp pháp và kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty. BKS cũng tham gia một số cuộc họp quan trọng của HĐQT.
- Phân tích và đề xuất giải pháp giảm thiểu rủi ro: BKS tiến hành phân tích, đánh giá độc lập về hoạt động kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các ý kiến và biện pháp khắc phục kịp thời nhằm hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra và thẩm định Báo cáo tài chính: BKS có trách nhiệm kiểm tra và thẩm định các Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp trong quá trình lập báo cáo, tuân thủ các quy định kế toán và pháp luật liên quan.
- Kiểm soát nội bộ và giám sát hoạt động nghiệp vụ: BKS phối hợp và chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất đối với các hoạt động nghiệp vụ tại Công ty và cả Công ty thành viên, nhằm phát hiện và xử lý các sai sót kịp thời, đảm bảo tuân thủ các quy định nội bộ và pháp luật.
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông: BKS giám sát công tác quản lý sổ sách, chứng từ liên quan đến cổ đông, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông được thực thi. Đồng thời, BKS giám sát việc cổ đông có quyền tham gia đóng góp ý kiến, chất vấn và yêu cầu cung cấp thông tin theo đúng quy định.
- Giám sát công tác báo cáo và công bố thông tin: BKS thực hiện kiểm tra, giám sát việc báo cáo và công bố thông tin của HĐQT và Tổng Giám đốc theo quy định pháp luật về chứng khoán và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ các quy định về công khai thông tin.
- Tham gia đóng góp ý kiến, giám sát đầu tư: BKS tham gia giám sát, phân biện các dự án đầu tư; hỗ trợ tư vấn và góp ý để chuẩn hóa hệ thống báo cáo quản trị nội bộ, giúp nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát



3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập cả năm (VND)
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	Nguyễn Trọng Thanh	Chủ tịch HĐQT	48.000.000
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	36.000.000
3	Võ Thị Hồng Thắm	Thành viên HĐQT	36.000.000
4	Lê Việt Cường	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm từ 25/04/2024)	24.600.000
5	Nguyễn Tuấn Tú	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm từ 25/04/2024)	0 (*)
6	Bùi Thanh Hương	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 25/04/2024)	11.400.000
7	Nguyễn Thị Nga	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 25/04/2024)	11.400.000
II	BAN KIỂM SOÁT		
1	Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát	24.000.000
2	Phạm Thị Thương	TV Ban Kiểm soát	18.000.000
3	Trương Thị Vân	TV Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm từ 25/04/2024)	12.300.000
4	Phạm Ngọc Hùng	TV Ban Kiểm soát (Miễn nhiệm từ 25/04/2024)	5.700.000
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC		
1	Võ Thị Hồng Thắm	Tổng Giám đốc	67.000.005

(*) Do ông Tú có Thư từ chối nhận thù lao theo nguyện vọng cá nhân nên Công ty không chi trả thù lao năm 2024 đối với (Ông) Nguyễn Tuấn Tú – Thành viên độc lập HĐQT.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Chi tiết trong Phụ lục 01 đính kèm theo Báo cáo thường niên này

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các bộ phận quản lý trong Công ty đã thực hiện việc quản trị Công ty theo đúng quy định pháp luật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty (Công ty CP Vật tư



Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ và các Công ty con) tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

2. Báo cáo tài chính năm 2024

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Toàn văn Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của Công ty được Công bố thông tin tại đường dẫn <https://tsecantho.com.vn/> – Mục Quan hệ đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trọng Thanh

51
4G
TH
CỖ
NC
IT
T
T



PHỤ LỤC 01
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC
GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T	Công ty mẹ	Số ĐKKD: 0102182140 Ngày cấp: 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5, tòa Times Tower - HACC I Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024	1. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2023 và Nghị quyết HĐQT số 03/2023/NQ-HĐQT ngày 11/05/2023;	Chi phí thuê văn phòng, gửi xe, điện nước: 322.739.821 VND	
					Từ 02/01/2024 đến 31/12/2024	2. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024 và Nghị quyết HĐQT số 04/2024/NQ-HĐQT ngày 15/05/2024	Chi phí tư vấn: 2.463.928.677 VND	
					23/08/2024	Nghị quyết HĐQT số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 22/08/2024	TSC nhận chuyển nhượng 6.000.000 cổ phần (do Công ty cổ phần FIT Cosmetics phát hành) với tổng giá trị giao dịch: 54.000.000.000 VND	
2	Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây	Công ty con cấp 1	Số ĐKKD: 1800512175 Ngày cấp: 18/06/2003 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ	KCN Cái Sơn Hàng Bàng, đường Hoàng Quốc Việt, KV 4, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	24/05/2024	1. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2023 và Nghị quyết HĐQT số 03/2023/NQ-HĐQT	TSC chuyển tiền cho vay: 39.000.000.000 VND	
					25/06/2024		TSC chuyển tiền cho vay: 7.000.000.000 VND	



3	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics	Công ty liên kết; có liên quan với TV HĐQT	Số ĐKKD: 0104344157 Ngày cấp: 22/12/2009 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh	Số 276, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	04/2024	ngày 11/05/2023; 2. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024 và Nghị quyết HĐQT số 04/2024/NQ-HĐQT ngày 15/05/2024	Hợp đồng mua hàng: 9.206.022 VNĐ	
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản F.I.T	Cùng Công ty mẹ	Số ĐKKD: 0107499328 Cấp ngày: 11/07/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5 – Tòa Times Tower, Số 35 Lê Văn Lương, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	25/06/2024		TSC chuyển tiền hợp tác đầu tư: 50.000.000.000 VNĐ	
					28/11/2024		TSC chuyển tiền hợp tác đầu tư: 3.000.000.000 VNĐ	

